

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn xã

Thực hiện Công văn số 1443/UBND ngày 27/5/2025 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc triển khai thực hiện Công văn số 1910-CV-HU ngày 21/5/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

UBND xã Nghĩa Sơn báo cáo kết quả công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn xã như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát đặc điểm tình hình tác động đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Xã Nghĩa Sơn là xã miền núi có tổng diện tích tự nhiên là 3.790,35 ha, trên địa bàn xã có 02 thôn/02 thôn có rừng, diện tích rừng và đất lâm nghiệp 3.424,62 ha, trong đó: rừng phòng hộ: 1.780,58 ha; rừng sản xuất: 1.644,04 ha, công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn xã luôn được Đảng ủy, chính quyền địa phương quan tâm.

- Địa hình chủ yếu là rừng núi, có con Suối Lâm chảy qua theo hướng Nam Bắc.

2. Những thuận lợi và khó khăn trong lãnh đạo, chỉ đạo.

- Thuận lợi: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của UBND huyện; các Phòng ban liên quan, Đảng ủy, UBND xã phối hợp các ngành chức năng, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp như: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư... Vì vậy trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp.

- Khó khăn: Chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng phòng hộ cho cộng đồng dân cư còn hạn chế.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 41-CT/TU

1. Công tác phổ biến, quán triệt.

Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cơ quan hành chính xã đã nghiêm túc tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị 41 gắn với tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (sau đây viết tắt là Chỉ thị 35); Chương trình số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 35 (sau đây viết tắt là Chương trình 52); Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (sau đây viết tắt là Chỉ thị 26); Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Lâm Nghiệp,... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chính sách, pháp luật, phát huy tinh thần tương thân, tương ái, tích cực tham gia hoà giải ở cơ sở, giải quyết tốt các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện nói chung và liên quan đến đất lâm nghiệp nói riêng. Sau khi được phổ biến, quán triệt, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp có sự chuyển biến rõ nét. Ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, người có thẩm quyền trong giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn xã được nâng lên.

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

UBND xã ban hành văn bản về việc triển khai thực hiện bằng hình thức sao gửi Chỉ thị 41 chỉ bộ tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chỉ thị 41-CT/TU đến cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong địa phương và tập trung triển khai thực hiện các nội dung đề ra.

3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đặc biệt là pháp luật đất đai cho người dân, nhất là cộng đồng người dân tộc thiểu số.

Thường xuyên tuyên truyền và phổ biến, giáo dục chỉ thị 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp.

4. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát.

Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường giám sát việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn, nhất là giám sát quy trình xét, giao đất của các cơ quan năng và công tác giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của công dân có liên quan đến đất lâm nghiệp. Qua kiểm tra, giám sát, đã kịp thời phát hiện những khuyết điểm, hạn chế, đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức đảng, đảng viên, cơ quan, đơn vị tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp; tập trung giải quyết đơn, vụ việc tồn đọng; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp,

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN

Đề nghị bám sát các nội dung của Chỉ thị số 41-CT/TU và 07 nội dung được nêu tại Công văn số 140-CV/HU để báo cáo cụ thể, sát với tình hình thực tế:

1. Tình hình chung

- Việc quản lý đất rừng phòng hộ của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã (thôn 1 và thôn 2) được thường xuyên, cho nên không có xảy ra tình trạng lấn chiếm xâm phạm đến đất rừng phòng hộ.

- Việc quản lý, sử dụng đất rừng sản xuất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được đảm bảo, các chủ sử dụng đất sử dụng đúng ranh giới đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nên không xảy ra tình trạng tranh chấp.

2. Công tác quản lý, sử dụng

- Nghĩa Sơn có 02 thôn/02 thôn có rừng, diện tích rừng và đất lâm nghiệp gồm 04 chủ quản lý (*lực lượng vũ trang, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn và UBND xã*) với tổng diện tích là 3.045,87 ha.

- Phân theo nguồn gốc: RTN là 2.034,45 ha và RT là 1.011,42 ha.

- Phân theo chức năng: RPH là 1.967,01 ha và RSX là 1.078,86 ha.

- Diện tích rừng trồng chưa thành rừng: 276,94 ha.

- Diện tích khác (*ngoài quy hoạch*): 227,04 ha.

- Tỷ lệ che phủ rừng tính đến ngày 31/12/2024: Đạt 80,36%.

3. Việc sắp xếp lại các nông lâm trường

Trên địa phương không có đất giao cho lâm trường, vì vậy không thực hiện thu hồi đất có nguồn gốc đất trên.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ ĐẤT ĐAI VÀ XỬ LÝ VI PHẠM LIÊN QUAN ĐẾN ĐẤT LÂM NGHIỆP

Trên địa bàn xã không có tranh chấp, khiếu nại về đất Lâm nghiệp.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp được đảm bảo, việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp không có xảy ra.

2. Nhược điểm, hạn chế

- Một số chủ sử dụng đất chưa thực hiện việc kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận đối với diện tích đất sử dụng.

- Tình trạng sử dụng đất không đúng ranh giới vẫn còn xảy ra.

- Tình trạng chủ rừng tự ý chuyển đổi rừng khoanh nuôi tái sinh sang trồng rừng nguyên liệu giấy vẫn còn xảy ra do giá cả các loại cây nguyên liệu tăng cao.

3. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Kinh tế hộ gia đình của người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã còn khó khăn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Lực lượng bảo vệ rừng cộng đồng và hộ gia đình có biểu hiện thiếu tính chủ động còn ỷ lại, trông chờ lực lượng chức năng.

- Kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng quá thấp, năm có năm không, phân bổ không thường xuyên, vì vậy việc tổ chức huy động lực lượng tuần tra, kiểm tra truy quét còn gặp nhiều khó khăn.

VI. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

- Tiếp tục định hướng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh các loài giống cây trồng Lâm nghiệp theo đúng hành lang pháp lý hiện hành; nâng cao nhận thức và khuyến khích người dân trong việc phát triển Lâm nghiệp theo hướng bền vững.

- Quản lý chặt chẽ những diện tích rừng trên địa bàn; theo dõi, cập nhật kịp thời tình hình biến động về tài nguyên rừng và đất quy hoạch phát triển rừng để xây dựng tài liệu chính xác làm cơ sở giúp các cấp, các ngành xây dựng, ban hành các chính sách phát triển sản xuất, kinh doanh nghề rừng, quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và sử dụng rừng đạt hiệu quả, đồng thời là cơ sở dữ liệu để tiếp tục thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng và đất quy hoạch phát triển rừng.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Nghĩa Sơn về việc thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng NN và MT;
- TT Đảng ủy xã;
- CT, PCT xã
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Théch